

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày: 25/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quảng Văn Sun
2. Ông Khoàng Văn Hặc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn T, tên gọi khác: không; sinh năm: 1982 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện M Chà, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị Th; Bị cáo có vợ là Khoàng Thị Ng (Ly hôn năm 2012), Phạm Thị Thanh X (Ly hôn năm 2019), bị cáo có 02 con. Tiền án: 01 tiền án, ngày 08/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 08/2017/HSST ngày 08/11/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngoài lần phạm tội trên thì không bị xử lý về hành vi vi phạm gì khác; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/5/2024, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý A Ch – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/5/2024, khi Lò Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27V1-102.07 của T đi trên đường thuộc bản 36, xã Sa Long, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Chà phối hợp với Công an xã Sa Long bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổ công tác đã thu giữ tại túi áo bên trái của T đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng có khối lượng 1,513 gam và 01 túi nilon màu xanh miệng túi có khóa vuốt chứa 32 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 3,01 gam; Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T: 01 chiếc điện thoại di động hãng OPPO A97 màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862986069430553; IMEI 2: 862986069430525, bên trong có 02 thẻ sim, sim 1 số thuê bao 0348846117, sim 2 số thuê bao 0559792204 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 27V1 – 102.07, loại xe HONDA, nhãn hiệu WAVE &, màu sơn đen bạc, số máy JA39E2267623; số khung RLHJA3928MY149948, dung tích 109 cm³ kèm theo chìa khóa xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy có số 27 000401 mang tên Lò Văn T. T khai nhận nguồn gốc số ma túy trên có được là do chiều ngày 14/5/2024 bị cáo dùng điện thoại liên lạc và dùng xe mô tô trên đi đến khu vực bản 36, xã Sa Lông, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mua được của một người đàn ông tên là Vư, không rõ địa chỉ được số Heroine và Methamphetamine trên với giá 800.000 đồng. Mua được ma túy T cất vào túi áo bên trái đang mặc mang về, trên đường về thì bị bắt. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề nghị được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSMC ngày 15/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T với mức hình phạt tù 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 1,513 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 1,39 gam, 3,01 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 2,79 gam, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 27V1-102.07 kèm theo 01 chìa khóa, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Lò Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Ngoài ra, còn đề nghị tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo có mẹ già

bệnh tật, hôn nhân bất hạnh, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức có phần hạn chế nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được giảm nhẹ trong mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết mình vi phạm pháp luật, tuy nhiên bị cáo có mẹ già bệnh tật cần chăm sóc nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/5/2024, tại bản 36, xã Sa Long, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên Lò Văn T đã tàng trữ 1,513 gam Heroine và 3,01 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại Kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Heroine và Methamphetamine đều là chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là 4,514 gam tương đương khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi tàng trữ 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn T có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an T xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội do cố ý khi chưa được xóa án tích đối

với bản án số 08/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận, ý kiến của người bào chữa cũng cần xem xét khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 1,513 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 1,39 gam; 3,01 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 2,79 gam; 01 túi nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng vì các vật chứng này là các chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động OPPO A97 màu đen, bên trong có 02 thẻ sim; 01 xe mô tô biển kiểm soát 27V1-102.07 kèm theo 01 chìa khóa là tài sản do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy có số 27 000401 mang tên Lò Văn T, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy giấy chứng nhận đăng ký xe này không còn giá trị sử dụng, lưu hành do đã tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm của vụ án vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Lò Văn T khai người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng là tài liệu phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án không phải là vật chứng của vụ án hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà đã chuyển kèm vật chứng sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà không có giá trị sử dụng, việc tiêu hủy 01 phong bì này không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án, nên đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà tiêu hủy 01 phong bì niêm phong này khi tiêu hủy vật chứng của vụ án.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà

trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 14/5/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy: 1,513 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 1,39 gam; 3,01 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 2,79 gam; 01 túi nilon màu xanh miệng túi có khóa vuốt; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy có số 27 000401 mang tên Lò Văn T thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hãng OPPO A97 màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862986069430553; IMEI 2: 862986069430525, bên trong có 02 thẻ sim và 01 xe mô tô biển kiểm soát 27V1-102.07, loại xe HONDA, nhãn hiệu WAVE &, màu sơn đen bạc, số máy JA39E2267623; số khung RLHJA3928MY149948, dung tích 109 cm³ kèm theo 01 chìa khóa xe thu giữ của bị cáo.

Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2024 giữa Công an huyện Mường Chà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.)

4. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2024).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Chà;
- Công an huyện Mường Chà;
- Chi cục THADS huyện Mường Chà;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Chà;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; NBC;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc

